

TUẦN 17
CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC
Từ ngày 29/ 12/2025 đến ngày 02 /01/2026

	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h20	Thế dục sáng	Hô hấp: Gà gáy; Tay 5, bụng 5, chân 5. Trò chơi: Chuyển bóng				
8h20 - 8h40	Làm quen tiếng việt	LQ chuỗi câu Đây là con tôm; Con tôm có vỏ cứng; Con tôm sống dưới nước.	LQ chuỗi câu: Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước	LQ chuỗi câu: Đây là con cua, con cua có 2 càng, con cua bò ngang	Nghỉ tết dương lịch	Nghỉ tết dương lịch
8h40- 9h20	Hot động học	Văn học Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ "Nàng tiên ốc"	Toán Số 8 (Tiết 1)	Tạo hình Xé dán con cá (M)		
9h20 - 9h55	Hoạt động ngoài trời	HĐCCĐ: Quan sát tranh con tôm, con cua, TC VĐ: chuyển bóng Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Làm con cá từ lá cây TCVĐ: Đi quanh vòng tròn Chơi theo ý thích	HĐCCĐ: Kể chuyện Cá chép con TCVĐ: Ai nhanh nhất Chơi tự do		
9h55 - 10h45	Hoạt động chơi	Góc phân vai: Gia đình, bán hàng Góc xây dựng: Xây áo cá Góc tạo hình: Nặn, xé dán một số con vật sống dưới nước. Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về chủ đề. Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, gđọc thơ về chủ đề Góc khoa học - Toán : Nhận biết số lượng các con vật, xếp chữ số đã học bằng hạt hạt + TN: Chăm sóc cây cảnh				
14h00 - 16h00	Hoạt động chiều	1.LQKT: MTXQ "Một số con vật sống dưới nước 2. Chơi tự do ở các góc chơi.	1. LQKT: Chữ cái Làm quen chữ cái l, m,n 2. TC: Săn tìm đồ vật (EL 12)	1. LQKT: Âm nhạc: VĐTTTC " Cá vàng bơi" 2. TCDG " Thả đĩa ba ba"		

TUẦN 17

Chủ đề: Thế giới động vật

Chủ đề nhánh: Động vật sống dưới nước

Thực hiện từ ngày 29 tháng 12/ 2025 đến ngày 2 tháng 1 năm 2026

THỂ DỤC SÁNG

Hô hấp: Gà gáy, Tay 5, bụng 5, chân 5.

Trò chơi: Chuyền bóng

I, Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5T: Trẻ biết thực hiện đúng thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.
- Trẻ 4T: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục, biết xếp hàng ngay ngắn.
- Trẻ 2, 3T: Trẻ thực hiện được đầy đủ các động tác trong bài tập TD theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng:

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng quan sát ghi nhớ và tập các động tác đúng nhanh nhẹn dứt khoát theo hiệu lệnh của cô.
- Trẻ 4 tuổi: Rèn luyện kỹ năng tập, sự kết hợp khéo léo nhịp nhàng của chân tay.
- Trẻ 2, 3 tuổi: Rèn luyện sức khỏe nhanh nhẹn, khả năng chú ý, kết hợp chân tay nhịp nhàng cùng cô.

3. Giáo dục:

- Trẻ tích cực tham gia thể dục buổi sáng.
- Trẻ biết được ích lợi của tập thể dục buổi sáng, giữ gìn sức khỏe và tăng cường thể lực cho trẻ.

II. Chuẩn bị.

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn cho cô và trẻ, xác xô, bóng.
- Trang phục cô và trẻ gọn gàng.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Khởi động. <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ đi thành vòng tròn đi kết hợp các kiểu: đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót bàn chân - đi thường - đi bằng má bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.- Sau đó cho trẻ đứng thành đội hình 2 hàng	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ đi ra sân tập hợp và kết hợp: Tàu xuống dốc - Tàu đi đường bằng - Tàu lên dốc - Tàu đi đường bằng - Tàu chạy chậm - Tàu chạy nhanh - Tàu giảm ga - Tàu về ga- Trẻ thực hiện chuyển đội hình
2. Hoạt động 2: Trọng động a. Bài tập phát triển chung. <ul style="list-style-type: none">- Cô cùng trẻ tập các động tác.- Hô hấp: Gà gáy . Cho trẻ tập 4 lần- Tay 5: Luân phiên từng tay đưa lên cao.- Cho trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát và tập các động tác thể dục sáng theo cô- Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp.

<ul style="list-style-type: none"> - Bụng 5: Quay người sang bên - Cho trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Chân 5: Bật về các phía - Cho trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. <p>(Cô bao quát và hướng dẫn trẻ tập đúng động tác, sửa sai cho trẻ, động viên khuyến khích trẻ).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ trăn tập thể dục buổi sáng để giữ gìn sức khoẻ <p>b) Trò chơi vận động: “Chuyền bóng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Cho trẻ xếp 3 hàng với số lượng trẻ bằng nhau, cho trẻ chơi chuyền bóng (bằng nhiều hình thức) chuyền qua đầu , dưới chân, bên trái , phải, bằng cách trẻ đầu hàng chuyền cho bạn ở phía sau mình , bạn phía sau chuyền cho bạn kế tiếp các con cứ chuyền như vậy cho đến bạn cuối hàng , bạn cuối hàng cầm bóng chạy nhanh đến cho cô . Tổ nào nhanh nhất là tổ đó thắng cuộc . + Luật chơi : Các con chuyền bóng cố gắng đừng để bóng rơi xuống sàn, đội nào để bóng rơi là bị lỗi không tính lượt chơi đó. - Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần - C« chú ý bao quát trẻ trong quá trình chơi - Nhận xét giờ chơi (Chú ý động viên khuyến khích trẻ sau mỗi lần chơi) <p>3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng trên sân rồi về lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp. - Trẻ tập. - Trẻ nghe ghi nhớ <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe cô HD cách chơi, luật chơi <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh sân.
---	--

HOẠT ĐỘNG CHƠI

Góc phân vai: Gia đình, bán hàng

Góc xây dựng: Xây áo cá

Góc tạo hình: Nặn, xé dán một số con vật sống dưới nước.

Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về chủ đề.

Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, đọc thơ về chủ đề

Góc khoa học - Toán : Nhận biết số lượng các con vật, xếp chữ số đã học bằng hạt hạt

+ TN: Chăm sóc cây cảnh

I. Mục đích- Yêu cầu

1. Kiến thức:

- 5 tuổi: Trẻ biết tên chủ đề chơi, góc chơi, trò chơi trong các góc, bầu trưởng nhóm. Biết phân vai chơi cho nhau và thực hiện tốt nhiệm vụ của vai chơi như: Bó, mẹ..., bác nấu ăn. Biết sử dụng nguyên vật liệu để xây dựng công trình

đẹp, sáng tạo, tích cực hoạt động ở các góc tạo ra nhiều sản phẩm. Biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng trong khi chơi.

- 4 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi trong góc, biết nhận góc chơi, tự nhận vai chơi. Biết thể hiện hành động vai đã nhận như: Bố, mẹ, bác đầu bếp. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu sẵn có để xếp chồng, xếp cạnh tạo thành ngôi nhà. Các góc khác hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm. Biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi.

- 3t: Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết chơi theo nhóm(3 - 4) trẻ một nhóm, biết nhận vai chơi và thể hiện được một vài hành động của vai chơi phù hợp với vai đã nhận, dưới sự gợi ý của cô như: vai con, đầu bếp.. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu có sẵn để xây dựng ngôi nhà Các góc khác trẻ hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm đẹp. Biết giao tiếp qua lại với nhau trong nhóm nhỏ.

- 2t: Trẻ biết chơi theo nhóm(3 - 4) trẻ một nhóm, thể hiện được một vài hành động của vai chơi dưới sự gợi ý của cô như: vai con, đầu bếp.. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu có sẵn để xây dựng ngôi nhà cùng các anh chị.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng giao tiếp ứng xử trong khi chơi, liên kết các nhóm chơi, sử dụng đồ dùng đồ chơi phù hợp, đúng mục đích, sáng tạo khi chơi.

3. Giáo dục: Trẻ đoàn kết trong khi chơi, biết bảo quản đồ chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị: Đồ dùng, đồ chơi có đủ ở các góc

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ 1: Thỏa thuận trước khi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho cả lớp hát bài ‘Cá vàng bơi’ + Chúng mình vừa hát bài hát nói về gì ? + Ngôi nhà như thế nào ? -> Cô khái quát giáo dục - Vậy hôm nay chúng mình chơi về chủ đề gì? - Cần có ai để điều hành buổi chơi hôm nay? - Hôm nay các bạn chơi ở những góc chơi nào? - GXD + Góc xây dựng chúng mình chơi gì? + Xây ao cá cần vật liệu gì? + Chúng mình xây ao cá như thế nào? + Ai sẽ là người hướng dẫn các bạn xây? + Những ai sẽ phụ giúp bác kỹ sư? + Khi xây công trình các bạn như thế nào? - GPV + Hôm nay các bạn chơi gì ở góc phân vai? + Chơi nấu ăn cần có ai? + Ai sẽ làm bác đầu bếp? + Khi nấu ăn các bác đầu bếp như thế nào? + Góc phân vai còn chơi gì nữa? + Chơi bán hàng cần có ai? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Ngôi nhà - Gắn gũi - Ý kiến của trẻ - Bầu trưởng trò - Chơi ở góc xây dựng , góc phân vai, góc tạo hình - Xây ao cá. - Khối hình, ghép nút... - Trẻ trả lời. -Trẻ nhận vai chơi - Khéo léo, giúp đỡ nhau - Chơi Nấu ăn - Bác đầu bếp - Trẻ nhận vai chơi - Khéo léo, nấu nhiều món - Nấu ăn, bán hàng. - Cô bán hàng, khách mua

<ul style="list-style-type: none"> + Những ai sẽ chơi bán hàng - GTH + Góc tạo hình các bạn chơi gì ? + Để nặn, cắt dán con vật sống dưới nước chúng mình dùng đến gì? + Khi dán các hình chúng mình phải như thế nào? - Tương tự cô thỏa thuận cùng trẻ về các góc chơi còn lại: Âm nhạc, KHT, thư viện, TN. - Trước khi chơi con phải làm gì? - Trong khi chơi các con phải như thế nào? - Khi chơi xong chúng mình làm gì?. <p>HD 2: Qúa trình chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ lấy biểu tượng về các góc chơi. - Cô đến từng góc gợi ý, bao quát, động viên chơi cùng trẻ. <p>HD3: Nhận xét buổi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đến các góc chơi nhận xét các bạn tạo ra sản phẩm - Cho trẻ tập trung ở góc xây dựng và nhận xét công trình của trẻ . <p>Kết thúc: Cô nhận xét chung. Cho trẻ đọc thơ ‘Thăm nhà bà’ và cất đồ dùng vào góc</p>	<ul style="list-style-type: none"> hàng - Trẻ nhận - Vẽ, cắt dán ngôi nhà - Giấy vẽ, bút màu, kéo... - Dán các hình vào đúng vị trí, không bị nhăn. - Trẻ thỏa thuận ở các góc - Trẻ lấy biểu tượng về góc - Trẻ chơi ở các góc - Trẻ nhận xét cùng cô - Trẻ đọc thơ và cất đồ dùng
---	---

Thứ hai ngày 29 tháng 12 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

LQ chuỗi câu: Đây là con tôm;

Con tôm có vỏ cứng;

Con tôm sống dưới nước.

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Đây là con tôm; con tôm có vỏ cứng; con tôm sống dưới nước. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Đây là con tôm; con tôm có vỏ cứng; con tôm sống dưới nước.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu Đây là con tôm; con tôm có vỏ cứng; con tôm sống dưới nước. Theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, nói cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu thích môn học, yêu thích con vật sống dưới nước

II: Chuẩn bị: Tranh: Con tôm

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ đọc bài thơ “Mèo đi câu cá” - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói về con gì?	- Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Phát triển bài - Cho trẻ quan sát video về con tôm và hỏi. + Đây là con gì? - Cô nói mẫu câu “ Đây là con gì” 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Chúng mình cùng quan sát xem vỏ con tôm như thế nào? - Cô nói mẫu câu: con tôm có vỏ cứng (3 lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Con tôm sống ở đâu? - Cô nói mẫu câu: con tôm sống dưới nước. (3 lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân) - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: Ai đoán giỏi - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ.	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng
3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	- Trẻ thực hiện

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Đề tài : Dạy trẻ đọc bài thơ “Nàng tiên ốc”

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, trẻ biết đọc thơ diễn cảm.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, trẻ biết đọc thuộc bài thơ.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ, trẻ đọc được 1 đoạn của bài thơ.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói tên bài thơ, tên tác giả, biết đọc thơ cùng cô và anh chị

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng đọc thơ cho trẻ, rèn sự mạnh dạn, tự tin.
- Trẻ có khả năng đọc thơ diễn cảm cùng cô.
- Rèn trẻ kỹ năng nói đủ câu, trả lời các câu hỏi rõ ràng mạch lạc.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.
- GD trẻ yêu thích các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị

- Hoạt cảnh bài thơ “Nàng tiên ốc”
- Ti vi - máy tính
- Nhạc

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Cô giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát bài các vàng bơi. - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói về điều gì? - Cô dẫn dắt vào bài. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài thơ, tác giả. * Cô đọc thơ cho trẻ nghe lần 1. - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? - Của tác giả nào?. * Cô đọc lần 2: kết hợp hình ảnh trên máy tính. - Chúng mình có biết nội dung bài thơ nói về điều gì không? - Cô giảng nội dung: Nội dung bài thơ: Kể về một bà già nghèo chuyên mò cua bắt ốc. Một hôm bà bắt được một con ốc rất đẹp, bà đem về thả vào chum để nuôi, con ốc hóa thành nàng tiên giúp bà làm việc nhà. Bà già đã phát hiện và đập vỡ vỏ ốc không cho nàng tiên đi và 2 mẹ con từ đó sống hạnh phúc bên nhau. - Để hiểu rõ bài thơ hơn chúng mình cùng lắng nghe. * Cô đọc lần 3:Trích dẫn-giảng từ khó - Bài thơ nàng tiên ốc chia làm 3 đoạn <p>Đoạn 1:</p> <p>Xưa có bà già nghèo Chuyên mò cua bắt ốc Một hôm bà bắt được Một con ốc xinh xinh Vỏ nó biêng biếc xanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe . - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe

<p>Không giống như ốc khác Bà thương không muốn bán Liên thả vào trong chum</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc - Chúng mình có biết từ “biêng biếc” có nghĩa là gì không? - Cho trẻ phát âm - Nói về bà già nghèo, chuyên mò cua bắt ốc, một hôm bà bắt được con ốc rất là xinh đẹp, bà thương không bán, bà mang thả vào trong chum để nuôi <p>Đoạn 2: Rồi bà lại đi làm Đến khi về thấy lạ Sân nhà sao sạch quá Đàn lợn đã được ăn Cơm nước nâu tinh thơm Vườn rau tươi sạch cỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nói về sự tò mò của bà đi làm về thấy nhà sạch sẽ, cơm nước ,lợn đã được cho ăn, vườn ra thì sạch cỏ, - Chúng mình có biết từ “Tinh thơm” có nghĩa là gì không? - Cô giải thích từ khó “Tinh thơm” có nghĩa là gọn gàng, sạch sẽ. - Cô cho trẻ đọc từ khó. <p>Đoạn 3 Bà già liền bí mật Bèn cố ý rình xem Thì thấy một nàng tiên Bước ra từ chum nước Bà già liền bí mật Đập vỡ vỏ ốc xanh Rồi ôm lấy nàng tiên Không cho chui vào nữa Hai mẹ con từ đó Rất là yêu thương nhau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bà phát hiện người giúp đỡ bà là một nàng tiên chui ra từ vỏ ốc, bà bèn đập vỡ vỏ ốc không cho nàng tiên chui vào, từ đó bà và nàng tiên ốc rất yêu thương nhau - Chúng mình có biết từ “Rình” có nghĩa là gì không? - Cô giải thích từ khó “Rình” có nghĩa là kín đáo, quan sát mọi việc không cho người khác 	<ul style="list-style-type: none"> - Vừa sáng vừa bóng rất là đẹp. -Trẻ phát âm từ khó. -Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc từ khó <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe
---	---

biết.

+ Đàm thoại

- Bài thơ có tên là gì?
- Bài thơ nài ng tiên ốc của tác giả nào?
- Bà già thường ngày làm công việc gì?
- Trong một ngày bà đã bắt được con gì?
- Con ốc bà bắt được có điều gì đặc biệt?
- Bà già đã làm gì với con ốc?
- Khi thấy chuyện lạ bà đã làm gì ?
- Sau khi bà thả ốc vào chum điều kỳ lạ gì đã xảy ra sau mỗi lần bà đi làm về?
- Bà đã làm gì khi phát hiện ra nàng tiên ốc?
- Tình cảm của hai mẹ con như thế nào ?
- Qua bài thơ muốn giáo dục chúng ta biết yêu quý và chăm sóc các con vật đáng yêu nhé.

*** Đọc thơ**

- Cô cho cả lớp đọc thơ
- Cho trẻ đọc thơ theo tổ
- Cho trẻ đọc thơ theo nhóm
- Các bạn ơi để bài thơ được hay hơn thì chúng mình hãy đọc bài thơ thật là diễn cảm, chú ý ngắt nghỉ đúng nhịp của bài thơ.
- Bạn nào giỏi có thể lên đây thể hiện bài thơ nào?
- Cho trẻ đọc cá nhân
- Cho cả lớp đọc lại bài thơ theo hiệu lệnh của cô.
- Cô cho cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần nữa.

3. Hoạt động 3: Kết thúc:

- Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra chơi.

- Trẻ trả lời.
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời.
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời.
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ trả lời
- Trẻ chú ý nghe.

- Lớp đọc
- Trẻ đọc tổ
- Trẻ đọc nhóm
- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ đọc cá nhân
- Trẻ đọc theo hiệu lệnh của cô.

- Trẻ nhẹ nhàng ra chơi..

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HDCCĐ: Quan sát tranh con tôm, con cua. (Tranh)

TC VĐ: chuyên bóng

Chơi theo ý thích

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 4, 5t: Trẻ nhận biết và gọi đúng tên con tôm, con cua. Biết một số đặc điểm nổi bật: hình dạng, màu sắc, môi trường sống. Biết chơi trò chơi.
- 2, 3t: Trẻ nhận biết và gọi đúng tên con tôm, con cua. Biết chơi trò chơi

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ trả lời câu hỏi. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Rèn kỹ năng phối hợp với bạn khi chơi.

- 3. Thái độ:** Trẻ hứng thú tham gia hoạt động. Yêu thích các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị:

- Tranh con tôm, cua. video con tôm, cua và 1 số cơ vật khác.

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ. Quan sát tranh con tôm, con cua.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát bài hát: “Tôm cá cua thi tai”. - Bài hát nói đến con vật gì? (3,4t) - Hôm nay cô cùng các con sẽ đi tìm hiểu về con tôm, cua nhé nhé. - Cô giơ tranh con tôm cho trẻ quan sát và hỏi trẻ + Đây là con gì? - Cho trẻ phát âm con tôm. - Con có nhận xét gì về con tôm?(5t) - Con tôm có những phần nào? (5t) - Con thấy đầu con tôm có đặc điểm gì?(3,4t) - Có mấy mắt? (3,4t) - Mắt như thế nào? (4,5t) - Mình con tôm có gì? (3,4t) - Vì sao con tôm bơi được?(3,4t) - Con tôm bơi như thế nào? - Con tôm là con vật sống ở đâu? (4,5t) - Cô giáo dục trẻ: yêu quý chăm sóc con vật sống dưới nước... - Cô động viên, khuyến khích trẻ - Cô cùng trẻ chơi trò chơi " oản tù tì; - Cô đưa tranh con cua cho trẻ quan sát. - Cô giáo có tranh con gì đây? - Con có nhận xét gì về con cua?(5t) - Con cua có những phần nào? (5t) - Con thấy đầu con cua có đặc điểm gì?(3,4t) - Con cua có mấy càng, mấy càng? - Có mấy mắt? (3,4t) - Mắt như thế nào? (4,5t) - Mình con cua có gì? (3,4t) - Vì sao con cua bò ngang?(3,4t) - Con cua là con vật sống ở đâu? (4,5t) - Cô giáo dục trẻ: chăm sóc con vật sống dưới nước... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời. - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi trò chơi cùng cô. - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi. - Trẻ chơi. - Trẻ ra chơi.
<p>2; Hoạt động2: Trò chơi vận động : Chuyển bóng</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ ra chơi.
<p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi theo ý thích

- Cô theo dõi quan sát trẻ chơi cho trẻ. * Kết thúc: -Cô nhận xét và cho trẻ vệ sinh vào lớp	-Trẻ vào lớp
---	--------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. LQ KT: MTXQ: Một số con vật sống dưới nước

*** Mục tiêu**

- Trẻ biết gọi tên và biết một số đặc điểm của một số con vật sống dưới nước
- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ, tư duy, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ có ý thức bảo vệ môi trường nước sạch. Có ý thức bảo vệ những con vật sống dưới nước như

*** Hướng dẫn thực hiện.**

- Chia lớp thành 4 nhóm cho trẻ quan sát
- + Nhóm 1: Quan sát con cá
- + Nhóm 2: Quan sát con ốc
- + Nhóm 3: Quan sát con tôm
- + Nhóm 4: Quan sát con cua
- + Nhóm quan sát 1-2 phút sau đó cử đại diện của nhóm lên trình bày những gì mà mình quan sát được đặc điểm, hình dạng, cấu tạo.
- + Ý kiến bổ sung của nhóm khác

*** Con cá**

- + Con cá vàng như thế nào?
- Cô cho cá ăn cho trẻ quan sát
- + Khi cô thả thức ăn xuống cá đã làm gì?
- Cô dùng vợt vớt cá lên cho trẻ quan sát
- + Nếu không có nước thì cá sẽ như thế nào?
- + Cá sống trong môi trường nước nào?

*** Con ốc**

- Cho trẻ phát âm
- Hỏi trẻ đặc điểm, cấu tạo, môi trường sống của con ốc
- > Cô củng cố kiến thức.

*** Con tôm và con cua**

- Tương tự như con ốc.
- > Cô củng cố

*** Tranh “Con rùa”**

- Hỏi tương tự con ốc
- > Cô củng cố

*** Mở rộng**

- Cho trẻ quan sát tranh: Con cá vàng, cá trê, cá mập..

*** Đàm thoại sau quan sát**

- Các con vừa làm quen con gì?

- Những con vật đó sống ở đâu?

* Trò chơi: Ghép tranh

- Cô nêu luật chơi cách chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

2. Chơi tự do

- cô cho trẻ chơi tự do các góc chơi

- Cô bao quát trẻ chơi

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ ba ngày 30 tháng 12 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

LQ chuỗi câu: Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu " Con cá đang bơi, con cá đớp mồi, con cá lặn xuống nước". Theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, nói cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ: Giáo dục trẻ yêu thích môn học. Yêu thích các con vật sống dưới nước.

II: Chuẩn bị: Tranh: Con cá.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát bài "cá vàng bơi" - Các con vừa hát bài gì? - Bài hát nói về con gì?	- Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Phát triển bài - Cho trẻ quan sát video về con cá và hỏi. + Con cá đang làm gì? - Cô nói mẫu câu " Con cá đang bơi" 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Chúng mình cùng quan sát xem con cá làm hành động gì nào? - Cô nói mẫu câu: Con cá đớp mồi(3lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ,	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời

nhóm, cá nhân). + Con cá đi đâu? - Cô nói mẫu câu: Con cá lặn xuống nước (3 lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân) - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: Ai đoán giỏi - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: TOÁN

Đề tài: Số 8 (tiết 1)

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 5T: Trẻ biết đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng nhận biết số 8. Biết đặt thẻ số tương ứng

- 4T: Trẻ biết đếm đến 8, nhận biết nhóm có 8 đối tượng nhận biết số 8, biết đặt thẻ số tương ứng theo anh chị và theo khả năng.

- Trẻ 2T: Trẻ biết đếm đến 8, phát âm được số 8 theo anh chị và theo cô.

- Trẻ 2T: Trẻ biết đếm đến 8 theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện cách đếm cho trẻ, phát triển kỹ năng ghi nhớ, chú ý

3. Giáo dục

- GD trẻ yêu thích các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị;

-Thẻ số từ 1-8 cho cô và trẻ

- Lô tô đồ dùng biểu thị số lượng 1-8:

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ hát vận động bài “Đố bạn ” - Trò chuyện về nội dung bài hát 2. Hoạt động 2: Phát triển bài *.Ôn số lượng 7 - Cho đi tham quan ao cá. Cô tạo nhóm các con vật yêu cầu trẻ tìm và đếm. - Các con thấy có bao nhiêu con cá, con cua (con tôm.. ?) (trẻ tìm nhữm đồ dùng đồ chơi có số lượng 5, 6,7,8 Đếm, gắn thẻ số tương ứng) * Lập số mới - Cô thưởng cho mỗi bạn 1 rô đồ chơi. trong rô	- Trẻ hát -Trẻ đi tham quan khu vườn bách thú. - Trẻ đếm và tạo nhóm đủ số lượng yêu cầu, gắn thẻ số

có gì?

- Các con xếp cùng cô tất cả số cá trong rổ ra. (xếp từ trái qua phải)

- Xếp cho cô 7 cái giỏ xếp tương ứng 1-1

- Cô cho trẻ xếp và đếm từ 1-7

- Chúng mình thấy cá và giỏ như thế nào với nhau ?

- Nhóm nào nhiều hơn ?, nhóm nào ít hơn ?

- Muốn số lượng cá và giỏ bằng nhau các con làm thế nào

- Cô cùng trẻ thêm 1 cái giỏ cho bằng số cá

- Bây giờ các con thấy nhóm cá và giỏ như thế nào với nhau ?

- Cho trẻ đếm nhóm cá và giỏ.

- Có tất cả có mấy con cá và mấy cái giỏ

- Vậy số cá và số giỏ bằng nhau đều bằng mấy ?

- Các con cần đặt thẻ số mấy cho cả 2 nhóm ?

- Cho trẻ lấy số 8 đặt tương ứng và phát âm chữ số đó.

- Cho trẻ phát âm theo cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.

- Cho trẻ cất thẻ số 8 và lần lượt cất số cá.

- Các chú cá muốn về ao của mình

+ 8 con cá cất đi 1 con còn mấy con ?

+ 7 con cá cất đi 1 còn mấy

+ 6 con cá cất đi 2 còn mấy.

+ 4 con cá cất đi 3 còn mấy ?

+ 1 con cá cất đi còn mấy ?

- Tương tự cho trẻ cất số giỏ và đặt thẻ tương ứng

* Luyện tập ; Cô tạo nhóm xung quanh lớp số lượng các con vật có số lượng 6, 7, 8 cho trẻ tìm và tìm đủ 8 đối tượng và gắn thẻ số.

* Trò chơi : Thi xem đội nào nhanh :

- Cho trẻ chơi thi đua giữa hai đội tạo nhóm các con vật sống dưới nước có số lượng là 8, (4, 2)

- Trẻ xếp thành 3 hàng lần lượt lên gắn các con vật lên bảng sao cho đủ số lượng cô yêu cầu.

- Đội nào thực hiện đúng, nhanh sẽ chiến thắng

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần

3. HD3 : kết thúc: cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

- Trẻ mang rổ về chỗ

- Trẻ xem theo yêu cầu

- Trẻ QS, so sánh

- Trẻ đếm

- Trẻ trả lời.

- Trẻ so sánh hai nhóm

- Trẻ tìm đặt thẻ số

- Trẻ hát âm thẻ số 8.

- Trẻ cất theo yêu cầu và đặt thẻ số

- Trẻ tìm, tạo nhóm số lượng theo yêu cầu

- Trẻ chơi TC

- Trẻ ra chơi.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HĐCCĐ: Làm con cá từ lá cây

Trò chơi vận động “Đi quanh vòng tròn”

Chơi theo ý thích.

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- 4, 5t: Trẻ biết sử dụng lá cây để tạo hình con cá đơn giản. Trẻ biết tên trò chơi vận động “Đi quanh vòng tròn”.

- Trẻ 2,3t: Trẻ sử dụng lá cây làm con cá theo khả năng, chơi trò chơi cùng các anh chị.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, tư duy, ghi nhớ có chủ đích của trẻ.

- Phát triển sự khéo léo của đôi tay.

3. Thái độ

- GD trẻ yêu thích các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị:

- Lá cây hồ dán, giấy cho cô và trẻ

- Sân trường sạch sẽ.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Làm con cá từ lá cây.</p> <p>- Hôm nay cô mang đến cho lớp mình 1 món quà. + Chúng mình cùng quan sát xem cô có tranh gì đây? + Tranh con cá cô làm từ nguyên liệu gì? + Con cá có những phần nào? - Cô khái quát lại: đây là bức tranh con cá cô làm từ lá cây, con cá có 3 phần: phần đầu, phần thân và phần đuôi. Mắt cá và mang cá cô dùng bút dạ để vẽ + Bây giờ các con cùng quan sát cô làm con cá từ lá nhé. + Cô làm mẫu: Đầu tiên cô chọn lá to nhất là đầu và thân cá, cô phết hồ đều ở mặt sau lá và dán vào chính giữa tờ giấy. Tiếp theo cô chọn hai lá bé hơn là đuôi cá, cô cũng phết hồ và dán sát vào lá to. Cô xé lá thành hình chữ nhật để là vây cá bên trên, cô lấy lá bé nhất để là vây cá bên dưới. Cô lấy bút dạ vẽ mắt cá là 1 chấm tròn, mang cá là 1 nét cong. + Các con có muốn làm con cá giống cô không? + Các con sẽ làm như thế nào? - Cô cho trẻ thực hiện. - Cô chú ý quan sát, động viên, hướng dẫn trẻ thực hiện. - Trẻ thực hiện xong cho trẻ nhận xét sản phẩm. - Cô nhận xét chung</p>	<p>- Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe và chú ý quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động “Đi quanh</p>	

<p>vòng tròn”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: cô vừa nói vừa thực hiện cho trẻ xem. Khi cả lớp cùng nói câu có tên 1 bạn(ví dụ như Duyên đi quanh vòng tròn), thì bạn đó sẽ đi quanh vòng tròn . Khi bạn đó đang đi , cả lớp cùng nói câu có tên bạn khác. Thì bạn đang đi sẽ đến và sờ vào vai bạn và về chỗ. Bạn được sờ vai và tiếp tục đi vòng tròn như bạn trước đó - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4phút.(cô quan sát ,động viên, khuyến khích trẻ chơi) <p>3. Hoạt động 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phát phân, sỏi, lá cây ... cho trẻ - Cô bao quát trẻ, động viên, khuyến khích trẻ chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ cất đồ dùng,đồ chơi cho trẻ vệ sinh cá nhân</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi trò chơi -Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ rửa tay và đi vào lớp
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. LQKT: Chữ cái: Làm quen chữ cái l, m, n

*** Mục tiêu**

Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt (**MT125**) và phát âm đúng chữ cái l, m, n.. Trẻ phân biệt được sự khác nhau giữa các chữ cái l – m – n..Trẻ biết chữ l, m, n trong một số từ quen thuộc.

*** Hướng dẫn thực hiện**

Làm quen chữ l

- Cô cho trẻ nhận biết được chữ cái l qua từ " Con lươn"
- Cô giới thiệu thẻ chữ l.
- Tri giác chữ l (Chữ l có 1 nét sổ thẳng).
- Cô phát âm mẫu: l
- Trẻ phát âm theo: cá nhân – nhóm – cả lớp.

Làm quen chữ m

- Cô cho trẻ nhận biết được chữ cái l qua từ " cá mè"
- Cô giới thiệu thẻ chữ m.
- Tri giác chữ l (Chữ m có 1 nét sổ thẳng và 2 nét móc).
- Cô phát âm mẫu: m
- Trẻ phát âm theo: cá nhân – nhóm – cả lớp.

Làm quen chữ n

- Cô cho trẻ nhận biết được chữ cái l qua từ " Con hên"
- Cô giới thiệu thẻ chữ m.
- Tri giác chữ l (Chữ n có 1 nét sổ thẳng và 1 nét móc).
- Cô phát âm mẫu: m
- Trẻ phát âm theo: cá nhân – nhóm – cả lớp.

So sánh chữ l – m – n

Giống nhau: đều có nét sổ thẳng.

Khác nhau: số nét móc khác nhau.

- Cô cho trẻ phát âm lại chữ cái l, m, n

2. TC: Săn tìm đồ vật (EL 12)

*** Mục đích - Yêu cầu:**

- Trẻ Biết tìm đồ vật xung quanh lớp giống với lô tô trên tay.
- Rèn khả năng quan sát. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

*** Chuẩn bị:** Lớp rộng rãi, thoáng mát.

- Cô giới thiệu trò chơi: Săn tìm đồ vật.
- Cô nói cách chơi.
- Cách chơi: Cô chia lớp làm 3 nhóm, cô phát cho mỗi nhóm 1 lô tô đồ dùng trong đình. Trẻ đi tìm xung quanh lớp xem có đồ dùng nào giống với lô tô trên tay. Sau 1 thời gian nhóm nào tìm đúng nhiều thì chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 3- 4 phút.
- Cô quan sát, nhận xét trẻ chơi.

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ tư ngày 31 tháng 12 năm 2025

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

LQ chuỗi câu: Đây là con cua, con cua có 2 càng, con cua bò ngang

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Đây là con cua, con cua có 2 càng, con cua bò ngang. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Đây là con cua, con cua có 2 càng, con cua bò ngang

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng , đủ các chuỗi câu " Đây là con cua, con cua có 2 càng, con cua bò ngang. Theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, nói cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ: GD trẻ yêu thích các con vật sống dưới nước.

II: Chuẩn bị:

- Tranh: Con cua.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cho trẻ đọc bài thơ “Nàng tiên ốc” - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói về con gì?	- Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời
2. Hoạt động 2: Phát triển bài - Cho trẻ quan sát video về con cua và hỏi. + Đây là con gì? - Cô nói mẫu câu " Đây là con cua" 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).	- Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói

<p>+ Chúng mình cùng quan sát xem con cua có mấy càng? - Cô nói mẫu câu: Con cua có 2 càng(3lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Con cua bò như thế nào? - Cô nói mẫu câu: Con cua bò ngang (3 lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân) - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: Ai đoán giỏi - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.</p>	<p>- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Đề tài: Xé dán con cá (M)

I. mục đích, yêu cầu

1. kiến thức:

- Trẻ 5t: Trẻ biết dùng giấy màu để phối hợp các kỹ năng xé bấm lượn cong tạo thành mình con cá, xé bấm hình tam giác để làm đuôi cá. Trẻ biết vẽ thêm các chi tiết như: mắt cá, vây cá, vây cá để cho con cá thêm sinh động.

- Trẻ 4t: Trẻ biết dùng giấy màu để xé bấm lượn cong tạo thành mình con cá, xé bấm hình tam giác để làm đuôi cá.

- trẻ 3t: Trẻ biết dùng giấy màu để xé bấm lượn cong tạo thành mình con cá, xé bấm hình tam giác để làm đuôi cá, tạo ra con cá theo khả năng của trẻ

- trẻ 2t: Trẻ biết xe, dán con cá theo khả năng.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ và rèn luyện đôi tay khéo léo cho trẻ.

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ yêu thích môn học. Yêu thích các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa, tranh cho trẻ kể chuyện,

- sân sạch thoáng

III. Hướng dẫn thực hiện

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô đọc câu đố về con cá cho trẻ đoán. - Con cá sống ở đâu? (Sống ở ao, hồ, biển). - Thịt cá là thực phẩm giàu chất gì?(Chất đạm) - Ăn cá có ích lợi gì ? (Giúp cơ thể khỏe mạnh,</p>	<p>- Trẻ đoán - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời.</p>

thông minh, mau lớn.).

2. Hoạt động 2: Phát triển bài

- Cho trẻ quan sát bài mẫu của cô.

+ Cô giáo có bức tranh con gì?

+ Ai có nhận xét gì về con cá của cô?

+ Con cá có những bộ phận nào ?(mình, đầu, vây, đuôi, vây, mõm, mắt).

+Mình con cá như thế nào?(cong hơi tròn)

+ Trên đầu con cá có gì?(mắt, mõm, mang).

+ Mang con cá vẽ ra sao? Mình cá có gì?(cháu trả lời).

+ Vây cá vẽ nét gì?(nét cong gấp khúc).

+ Cá dùng gì để bơi? Mắt cá vẽ như thế nào? (cá dùng vây để bơi, mắt cá là một chấm tròn).

+ Vây cá , đuôi cá vẽ nét gì?(nét xiên).

- Cô làm mẫu cho trẻ quan sát.

- Đầu tiên gấp đôi tờ giấy theo chiều dài hình chữ nhật và vuốt nhẹ làm sống giấy.Ngón cái và ngón trỏ của tay trái cầm sống giấy, ngón cái và ngón trỏ của tay phải xé nhích dần và lượn theo đường cong tạo hai đầu giấy nhọn để làm mõm và làm đuôi .(Vừa nói cô vừa làm mẫu cho trẻ xem)

- Xé xong lật mặt trái bôi keo và dán vào tranh(Dán ở giữa bức tranh).

- Dán xong vẽ mang cá, vây cá, đuôi cá, mắt cá, mõm cá,...và tô màu vây, đuôi của cá (Vừa nói cô vừa làm từng phần cho trẻ quan sát)

- Cô cho trẻ nói lại cách xé, dán

- Con phối hợp những kỹ năng nào để xé, dán con cá?

* Trẻ thực hiện

- Cô treo tranh mẫu cho trẻ thực hiện ,

. Cô theo dõi và hướng dẫn lại cho các cháu còn lúng túng .

* Nhận xét sản phẩm.

- Cho trẻ đem bài lên trưng bày.

Cô gọi trẻ chọn bài đẹp nhận xét và giới thiệu bài của mình.

Cô nhận xét chung : Tuyên dương các cháu xé dán đẹp, có sáng tạo và phân chia bố cục bức tranh hợp lí. Động viên các cháu chưa hoàn thành lần sau cố gắng hơn .

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Kết thúc hoạt động trẻ hát và vận động minh họa bài “ Cá vàng bơi” và đi ra ngoài

- Trẻ quan sát.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ chú ý quan sát

- Trẻ trả lời.

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trưng bày sản phẩm

- Trẻ nhận xét.

- Trẻ chú ý lắng nghe

- Trẻ thực hiện

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.
HĐCCĐ: Kể chuyện Cá chép con
TCVĐ: Ai nhanh nhất
Chơi tự do

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- 4, 5t: Trẻ biết tên câu chuyện, tác giả, Nghe hiểu nội dung truyện kể “Cá chép con” (MT114), biết các nhân vật trong câu truyện.. Biết tên trò chơi vận động “Ai nhanh nhất”

- 4t: Trẻ biết tên câu chuyện, tác giả, Nghe hiểu nội dung truyện kể," Cá chép con"(MT87, biết nhân vật trong chuyện. Biết tên trò chơi vận động “Ai nhanh nhất”

- 3t: Trẻ biết tên câu chuyện, Nghe hiểu nội dung truyện kể..MT71). Biết tên trò chơi vận động “Ai nhanh nhất” theo anh chị.

-2 t: Trẻ biết nghe cô kể chuyện. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản (MT48)

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe, ghi nhớ nội dung câu chuyện. Phát triển vận động nhanh nhẹn, khéo léo qua trò

3. Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. Biết giữ gìn trật tự, đoàn kết khi chơi. Yêu thích các con vật sống dưới nước.

II. Chuẩn bị

Tranh minh họa câu chuyện “Cá chép con”.

Sân chơi sạch sẽ, an toàn.

Đồ dùng cho trò chơi vận động (vòng, cờ hoặc vật chuẩn theo điều kiện lớp). Trang phục gọn gàng cho trẻ.

III. Cách tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ1: HĐCCĐ: Kể chuyện cho trẻ nghe “Cá chép con”</p> <p>- Cô đó - cô đó? Con gì có vây có vây Không sống trên cạn mà bơi dưới hồ</p> <p>- Đố lớp mình là con gì? - Cá thì có lợi ích gì? (4,5t) - Các con có biết những con nào sống dưới nước nữa? (4,5t) - Vậy các con cùng nghe cô kể câu chuyện về chú cá chép nhé. Câu truyện có tên là “Cá chép con” - Cô kể L1: dựng cử chỉ điệu bộ - Cô kể L2: dựng tranh minh họa - Cô kể L3: Trích dẫn giảng nội dung - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? (4t) - Trong câu chuyện có những ai? (4,5t) - Cá chép là bạn của ai? (4,5t) - Vì sao cá chép đi kiếm cua?(4,5t)</p>	<p>- Trẻ giải đó.</p> <p>- 1 - 2 trẻ trả lời - 1 - 2 trẻ trả lời - 1 - 2 trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> - Cá chép gặp ai? (4t) - Cá chép hỏi những gì? (4,5t) - Ốc vặn trả lời những gì? (4,5t) - Cá chép gặp ai? (4,5t) - Cá chép hỏi những gì? (4,5t) - Trai con trả lời như thế nào? (4,5t) - Cá chép về hỏi ai? (4,5t) - Cá chép con gặp cua thì các chép hỏi gì?(4t) - Cua trả lời như thế nào?(4t) - Qua câu chuyện các con rút ra bài học gì?(4,5t) <p>-> Giáo dục trẻ: Các con ơi cá là một loại thức ăn có rất nhiều chất bổ dưỡng vì vậy các con hãy ăn thật nhiều cá để bổ sung chất cho cơ thể nhé.</p> <p>Nhưng hiện nay đang có loại bắt cá bằng điện nếu chúng ta dùng những loại đánh bắt như vậy sẽ làm cạn kiệt nguồn cá vì vậy các con hãy nói với cha mẹ mình không được đánh bắt bằng điện nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giáo dục trẻ <p>2. HĐ2: - Trò chơi VĐ : Ai nhanh nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến luật chơi và cách chơi - Tổ chức cho trẻ chơi <p>3. HĐ3: Chơi tự do với phần sỏi lá cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát trẻ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi
---	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1. LQKT: Âm nhạc.: Dạy vận động theo tiết tấu chậm bài “ Cá vàng bơi”

* Mục tiêu: Trẻ nhớ tên bài hát, tác giả, hiểu nội dung bài hát và biết vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài hát "Cá vàng bơi"

*. Hướng dẫn thực hiện: Dạy vận động vỗ tay theo tiết tấu chậm bài “ Cá vàng bơi”

- Cô làm mẫu cho trẻ quan sát lần 1.
- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp với phân tích cách vỗ tay.
- + Vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay 3 tiếng rồi nghỉ một nhịp và vỗ tay vào câu hát đầu tiên của bài hát, tiếp tục vỗ 3 tiếng lại nghỉ cho đến hết bài.
- Cô cho trẻ cùng thực hiện theo cô: Cả lớp, tổ, nhóm, các nhân.
- Cô quan sát, sửa sai cho trẻ.

2. Trò chơi dân gian “ Thả đĩa ba ba”

- Trước khi chơi ta vẽ 2 đường thẳng cách nhau 2-3 mét quy định đó là sông , suối
- Cô và cả lớp đọc bài đồng dao, mỗi từ sẽ chạm vào 1 bạn, từ cuối cùng vào bạn nào thì bạn đó sẽ là đĩa.
- Cách chơi:
- Đĩa đứng ở trong lòng sông đã được quy định, các bạn khác chạy đầu này, chạy đầu kia tìm mọi cách để qua sông. Đĩa rượt đuổi theo để bắt. Đến khi cô hô “

Nước ngập đĩa ngoi lên bờ” thì lúc đó đĩa được phép lên để rượt đuôi các bạn. Khi cô hô “Nước rút” thì đĩa phải trở lại sông.

- Luật chơi: Nếu đĩa chạm vào ai thì người đó thua và ở lại làm đĩa thay thế.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 4-5 lần
- Cô quan sát và cùng chơi với trẻ

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ năm ngày 1 tháng 1 năm 2026
NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH.

Thứ sáu ngày 2 tháng 1 năm 2026
NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH

Tổ chuyên môn

Người soạn



Hoàng Thị Lan Anh

Hoàng Thị Thảo